

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 05-02-2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH – TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Vũ Thị Linh và ông Nguyễn Thanh Minh

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Phú - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại Phòng xử án - Trụ sở TAND thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2024/TLST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Nam T, sinh năm 1978. Nơi sinh: Chí Linh, Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam.

Là đảng viên đảng cộng sản Việt Nam (đã bị đình chỉ sinh hoạt đảng). Bị cáo trong quá trình công tác tại ngành công an được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và được Tổng cục xây dựng lực lượng, Tổng cục cảnh sát- Bộ công an tặng bằng khen). Con ông Trần Như An, sinh năm 1952 (đã chết, ông An được nhà nước tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì và Huân chương chiến sỹ giải phóng) và bà Đỗ Thị Sâm, sinh năm 1957 (đã chết). Gia đình có 02 anh em, em trai bị cáo đã chết. Có vợ: Phạm Hồng Hạnh, sinh năm 1980 (đã ly hôn). Có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Nguyễn Khắc Tiến, sinh năm: 1995, nơi cư trú: KDC Trại Gạo, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Khắc Thịnh, sinh năm 1971. Địa chỉ: Khu dân cư Trại Gạo, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, có đơn xin vắng mặt.

Người liên quan: Anh Vũ Văn Hiệp, sinh năm: 1996, nơi cư trú: Thôn Đồng Châu, xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, Hải Dương, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút, ngày 06/10/2023, Trần Nam T (có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 05/7/2028) điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia Seltos, BKS: 34A-579.74 chở theo anh Trương Đoàn Khuê, sinh năm: 1987, nơi cư trú: Tòa T09 khu đô thị TimesCity, 458 Minh Khai, phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội đi từ phường Hoàng Tân về Sao Đỏ trên Quốc lộ 18 theo hướng Quảng Ninh-Hà Nội. Khoảng 22 giờ 40 phút cùng ngày khi Trung đi đến đoạn Km 40+600 Quốc lộ 18 thuộc KDC Chi Ngãi 1, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, đây là đoạn đường có đặc điểm: mặt đường được trải bê tông nhựa bằng phẳng, đoạn đường thẳng, lòng đường rộng 17,5 mét, giữa tim đường có vạch kẻ đường nét đứt màu vàng để phân chia hai chiều xe chạy, giữa mặt đường mỗi chiều có vạch kẻ đường nét đứt màu trắng phân chia làn đường. Trung quan sát thấy phía trước, cùng chiều có một xe chiếc xe ô tô tải đang đi, do xe ô tô tải này đi chậm hơn tốc độ xe Trung đang đi nên Trung điều khiển xe ô tô định vượt bên trái xe ô tô tải, khi định vượt thì Trung quan sát ở làn ngược chiều có ánh đèn pha của xe ô tô đang đi đến gần nên Trung giảm tốc độ lại rồi đánh lái sang phải để vượt bên phải xe ô tô tải trên thì phần sườn xe phía sau bên phải va chạm với phần tay cầm bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Winnerx, BKS: 34C1-492.10 do anh Vũ Văn Hiệp, sinh năm: 1996, nơi cư trú: Thôn Đồng Châu, xã Hoàng Hoa Thám, thành phố Chí Linh, Hải Dương (có giấy phép lái xe mô tô hạng A1, không có thời hạn) điều khiển sau xe chở anh Nguyễn Khắc Tiến, sinh năm: 1995, nơi cư trú: KDC Trại Gạo, phường Bến Tắm, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương ngồi phía sau đi phía trước cùng chiều bên phải. Do đang tập trung vượt xe ô tô tải nên Trung không quan sát được và không biết việc va chạm với xe mô tô do anh Hiệp điều khiển nên tiếp tục điều khiển xe về nhà ở KDC Nguyễn Trãi 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh đỗ xe ở sân và đi ngủ. Sau khi va chạm xe mô tô do anh Hiệp điều khiển loạng choạng rồi đổ nghiêng trái trên mặt đường, đầu xe quay hướng Sao Đỏ, đuôi xe quay hướng Hoàng Tân, tâm trục bánh sau xe mô tô cách mép đường bên phải 1,15m, tâm trục bánh trước xe cách mép đường bên phải 0,85m, anh Hiệp và anh Tiến ngã xuống rìa đường bên phải, anh Hiệp bị xây xát nhẹ, anh Tiến bị thương được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Hải Dương, Bệnh viện Hữu Nghị Việt Đức và chết vào hồi 09 giờ 15 phút ngày 07/10/2023 do chấn thương sọ não

(vỡ xương chẩm); anh Hiệp có đơn đề nghị từ chối giám định thương tích. Do vụ việc xảy ra nhanh, trời tối nên anh Hiệp cũng không nhìn rõ được biển số xe ô tô đã va chạm với xe mô tô anh điều khiển.

Chiều ngày 07/10/2023, Trung lấy xe ô tô để đi làm thì quan sát thấy tay nắm cửa bên phải phía sau bị bung bật chốt hãm rời khỏi xe và có dấu vết trượt xước kim loại nhẹ ở khu vực sườn sau cạnh bên phải xe, sau đó Trung có hỏi thì được biết thông tin vụ tai nạn nên Trung đã đến cơ quan điều tra đầu thú, khai báo toàn bộ nội dung sự việc.

Kết luận giám định pháp y tử thi số 3454/KLGĐTT-KTHS ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương. Nguyên nhân chết do với anh Nguyễn Khắc Tiến: Chấn Thương sọ não (*Vỡ xương chẩm*);

Kết luận giám định số 8132/KL-KTHS ngày 17/01/2024 của Viện khoa học Hình sự-Bộ công an: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp video mẫu cần giám định; đã trích xuất hình ảnh của một số phương tiện xuất hiện trong khoảng thời gian 22:40:13 06-10-2023 đến 22:41:00 06-10-2023, tuy nhiên không xác định được các phương tiện trên có liên quan đến vụ va chạm hay không do chất lượng hình ảnh kém. Không xác định được biển số các phương tiện trên. Kết luận định giá tài sản số 47/KLĐG ngày 27/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Chí Linh kết luận: Tiền thay thế công tháo lắp, sửa chữa, công gò hàn xe ô tô biển số 34A-579.74 là 1.300.000 đồng. Tiền thay thế công tháo lắp, sửa chữa, xe mô tô 34C1-492.10 là 1.920.000 đồng

Về việc thu giữ, xử lý đồ vật, tài liệu: Cơ quan điều tra đã thu giữ và trả lại cho bà bị cáo Trần Nam T 01 chiếc xe ô tô 34A-579.74; trả lại cho đại diện anh Vũ Văn Hiệp 01 xe mô tô BKS: 34C1-492.10.

Bị cáo Trần Nam T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc vượt xe không đảm bảo quy định là vi phạm pháp luật có thể dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, tuy nhiên bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra và tin tưởng hậu quả không xảy ra, nên bị cáo thực hiện hành vi với lỗi vô ý vì quá tự tin.

Về trách nhiệm dân sự: Trần Nam T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại là anh Nguyễn Khắc Tiến số tiền là 200.000.000 đồng; bồi thường cho anh Vũ Văn Hiệp số tiền 20.000.000 đồng, sau khi nhận bồi thường đại diện gia đình anh Tiến và anh Hiệp không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 23/VKS-HS ngày 23/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Nam T về tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xác định Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như bản cáo trạng đã nêu là đúng, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì.

Người đại diện hợp pháp của bị hại xin xét xử vắng mặt có quan điểm xác nhận bị cáo đã bồi thường thỏa đáng cho gia đình bị hại nên gia đình không yêu cầu gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người liên quan xin xét xử vắng mặt có quan điểm xác nhận bị cáo đã bồi thường thỏa đáng không có yêu cầu gì và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Nam T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”;

Về điều luật: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Nam T từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 26 đến 32 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về hình phạt bổ sung: Xét không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Nam T đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại là anh Nguyễn Khắc Tiến số tiền là 200.000.000 đồng; bồi thường cho anh Vũ Văn Hiệp số tiền 20.000.000 đồng, sau khi nhận bồi thường đại diện gia đình anh Tiến và anh Hiệp không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số/N0: 300109300930 có giá trị đến ngày 05/7/2028 mang tên Trần Nam T do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/7/2023.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ và em trai bị cáo đều đã chết, bị cáo đã ly hôn, bị cáo ở một mình nuôi hai con nhỏ mong Tòa giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội và điều luật áp dụng đối với bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, như: lời khai của bị cáo, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận định giá tài sản, lời khai người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay.

Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 06/10/2023 tại đoạn Km 40+600 Quốc lộ 18 thuộc địa phận KDC Chi Ngải 1, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Trần Nam T điều khiển xe ô tô BKS: 34A -579.74 đi hướng Quảng Ninh - Sao Đỏ do vượt xe không đảm bảo quy định đã va chạm phần sườn phía sau bên phải xe ô tô với phần tay cầm bên trái xe mô tô BKS: 34C1-492.10 do anh Vũ Văn Hiệp điều khiển đi phía trước cùng chiều trên xe chở anh Nguyễn Khắc Tiến ngồi phía sau. Hậu quả anh Tiến bị thương đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện và chết vào hồi 9 giờ 15 phút ngày 07/10/2023 do chấn thương sọ não. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội danh và điều luật tại bản cáo trạng đã viện dẫn là có căn cứ đúng pháp luật.

Nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn giao thông trên là do Trần Nam T điều khiển xe ô tô vượt xe không đảm bảo quy định đã vi phạm vào quy định tại điểm a, khoản 5 Điều 14 Luật giao thông đường bộ làm chết 01 người nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tính mạng sức khỏe của những người tham gia giao thông trên đường phố mà trong vụ án này đã trực tiếp tước đi tính mạng của bị hại, không những thế hành vi đó còn góp phần tác

động xấu đến trật tự văn minh giao thông đường phố. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi xảy ra tai nạn đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 220.000.000đồng, đại diện bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; thời gian công tác trong ngành công an bị cáo được Chủ tịch nước tặng Huy chương chiến sỹ vẻ vang và được Tổng cục xây dựng lực lượng, Tổng cục cảnh sát- Bộ công an tặng nhiều bằng khen; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì; một Huân chương chiến sỹ giải phóng nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật.

Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú, lý lịch rõ ràng, điều kiện hoàn cảnh hết sức khó khăn bố mẹ, em trai bị cáo đều đã chết, bị cáo ly hôn vợ lại nuôi 02 con nhỏ, bị cáo trước đây là công an đã được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang, được Bộ trưởng công an tặng nhiều bằng khen nhưng không may bị tai nạn giao thông nên không đủ sức khỏe để phục vụ quân ngũ. Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại và người liên quan vắng mặt nhưng đều có quan điểm tha thiết đề nghị miễn trách nhiệm hình sự và xin cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo vì bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc chiếu cố cho bị cáo hưởng án treo và ấn định một thời gian thử thách nhất định dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương, như vậy cũng đủ điều kiện để bị cáo tự cải tạo mình trở thành người công dân có ích cho xã hội, không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội phù hợp theo quy định tại khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày

15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo lái xe gia đình, không phạm tội trong khi hành nghề lái xe nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho đại diện gia đình người bị hại là anh Nguyễn Khắc Tiến số tiền là 200.000.000 đồng; bồi thường cho anh Vũ Văn Hiệp số tiền 20.000.000 đồng, sau khi nhận bồi thường đại diện gia đình anh Tiến và anh Hiệp không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số/N0: 300109300930 có giá trị đến ngày 05/7/2028 mang tên Trần Nam T do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/7/2023 là của bị cáo do không áp dụng hình phạt bổ sung nên cần trả lại bị cáo giấy phép này theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Về những vấn đề khác: Đối với anh Vũ Văn Hiệp có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô chở anh Tiến ngồi sau, quá trình tham gia giao thông anh Hiệp đi đúng chiều đường, làn đường, tốc độ nên không có lỗi, không có căn cứ xử lý về trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên khi tham gia giao thông anh Tiến ngồi phía sau không đội mũ bảo hiểm là hành vi “Chở người ngồi trên xe không đội mũ bảo hiểm cho người đi mô tô” đã vi phạm quy định tại khoản 3, Điều 6, Mục 1 Nghị định 100/2019/NĐ-CP năm 2019 (sửa đổi bổ sung tại điểm b khoản 4 Điều 2 Nghị Định 123/2021/NĐ-CP năm 2021) của chính phủ, Công an thành phố Chí Linh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Hiệp là phù hợp.

Vụ án không có dấu hiệu của việc bỏ lọt tội phạm hoặc hành vi phạm tội mới nên Hội đồng xét xử không phân tích chứng cứ để xem xét việc khởi tố hay yêu cầu Viện kiểm sát khởi tố vụ án hình sự. Người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét. Do Tòa án áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo nên hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 50, điểm b, s, v khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án

nhân dân Tối cao sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo; điểm d khoản 1 Điều 125; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Nam T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Trần Nam T **13** (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách **26** (hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND phường Sao Đỏ, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo thường trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. *Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự 2019.*

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về biện pháp ngăn chặn: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C số/N0: 300109300930 có giá trị đến ngày 05/7/2028 mang tên Trần Nam T do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 05/7/2023 (đã trả tại phiên tòa).

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Trần Nam T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại và người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đã giải thích chế định án treo và nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP. Chí Linh;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Chí Linh;
- CQTHAHS Công an TP. Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ cảnh sát công an TP. Chí Linh;
- Phòng HSNVCS công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quang Minh